

LỌC KHÔNG KHÍ

CÁC DÒNG SẢN PHẨM

VI ĐIỆN TỬ

**TÒA NHÀ
THƯƠNG MẠI**

DƯỢC PHẨM

**NHÀ MÁY
LỌC DẦU**

TUA BINH KHÍ

GIẤY VÀ BỘT GIẤY

BỘ LỌC
HEPA/ULPA

CÁC THIẾT BỊ LỌC KHÍ
HIỆU XUẤT CAO

BỘ LỌC
THỎ

CHUỖI NHÀ
MÁY NĂNG
LƯỢNG

DÒNG LỌC
KHÍ GAS

CÁC THIẾT
BỊ THAY THẾ

LỰA CHỌN
LỌC



Về phía chúng tôi

Thành lập vào năm 1960, thương hiệu bộ lọc khí Nhật Bản (JAF) khởi đầu với hình thức kinh doanh gia đình tập trung vào cung cấp các sản phẩm lọc khí hàng đầu cùng các thiết bị chất lượng liên quan. Kế thừa từ nhiều thế hệ ưu tú, ngày nay JAF đã trở thành một trong những nhà cung cấp hàng đầu cho các dòng sản phẩm lọc và kiểm soát ô nhiễm không khí trên toàn thế giới. Hướng đến các giá trị chất lượng, độ tin cậy và tính bền vững, chúng tôi hoàn toàn cam kết cung cấp các sản phẩm tin cậy nhằm nâng cao chất lượng không khí cũng như kiểm soát mùi hôi, ăn mòn và ô nhiễm.

Được truyền cảm hứng từ tầm nhìn của những người sáng lập, tạo ra các sản phẩm thân thiện với con người và môi trường, JAF tiếp tục cải thiện dòng sản phẩm qua các công nghệ tiên tiến nhất và đặc biệt chú trọng cho nghiên cứu và phát triển. Qua nhiều năm, chúng tôi đã tạo dựng được uy tín vững chắc trong việc cung cấp cho các ngành kinh doanh và công nghiệp trên toàn thế giới với các sản phẩm và dịch vụ lọc khí tiên tiến để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Tầm nhìn và phát triển

Là một tổ chức đang phát triển nhanh chóng, một trong những mục tiêu chính của JAF là mở rộng phạm vi kinh doanh ra ngoài Nhật Bản. Cùng với sự cố gắng và rất nhiều sự hợp tác, mục tiêu này đã trở thành hiện thực vào năm 2015 với việc mở nhà máy JAF đầu tiên ở nước ngoài tại Malaysia. Tiếp nối là các sự khởi đầu ở JAF Singapore vào 2016, JAF Thailand vào 2017 và JAF Indonesia cùng JAF China in 2018.

Ngày nay, với sự hỗ trợ bởi công nghệ nổi tiếng thế giới của Nhật Bản, JAF Malaysia mong muốn trở thành thương hiệu uy tín nhất trong lĩnh vực giải pháp lọc khí. JAF tiếp tục thiết lập chỗ đứng khắp châu Á, cũng như cung cấp sản phẩm trên toàn thế giới đến Pakistan, Bangladesh, Trung Đông, Châu Âu và hơn thế nữa. Để có thể tiếp cận với nhiều quốc gia hơn, JAF mong muốn tạo được các giải pháp lọc khí dễ tiếp cận và mang lợi ích cao đến với mọi tầng lớp xã hội.

Những tòa nhà thương mại:

Trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, ngành công nghiệp lọc không khí đóng một vai trò quan trọng, cho dù đó là khu vực nông thôn hay đô thị. Đặc biệt các tòa nhà chung cư cao cấp, trung tâm thương mại... và các khu công nghiệp đều có yêu cầu cao hơn về không khí đáp ứng được sự thoải mái và sang trọng.

Do dân số thế giới đang ngày một gia tăng cùng với nhu cầu xây dựng các tòa nhà với hệ thống HVAC, vì vậy ngành công nghiệp này có nhiều tiềm năng tốt để phát triển và mở rộng.

JAF nổi tiếng trên thị trường với 60 năm kinh nghiệm cung cấp sản phẩm và giải pháp lọc khí cho các tòa nhà thương mại. Các sản phẩm của JAF trải qua sự tuân thủ chất lượng cao để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

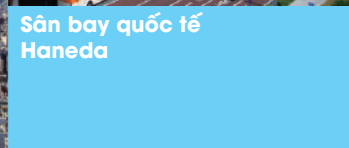
Tháp truyền hình Tokyo



Tòa nhà công viên Marunouchi



Sân bay quốc tế Haneda

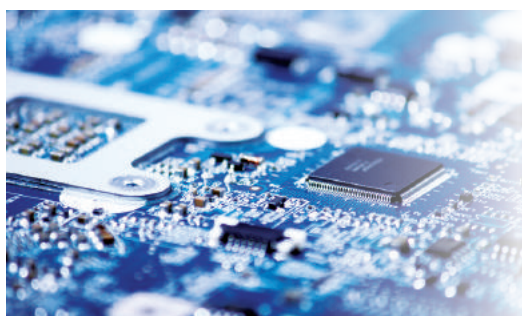
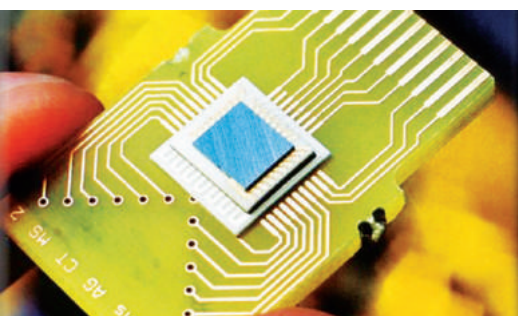


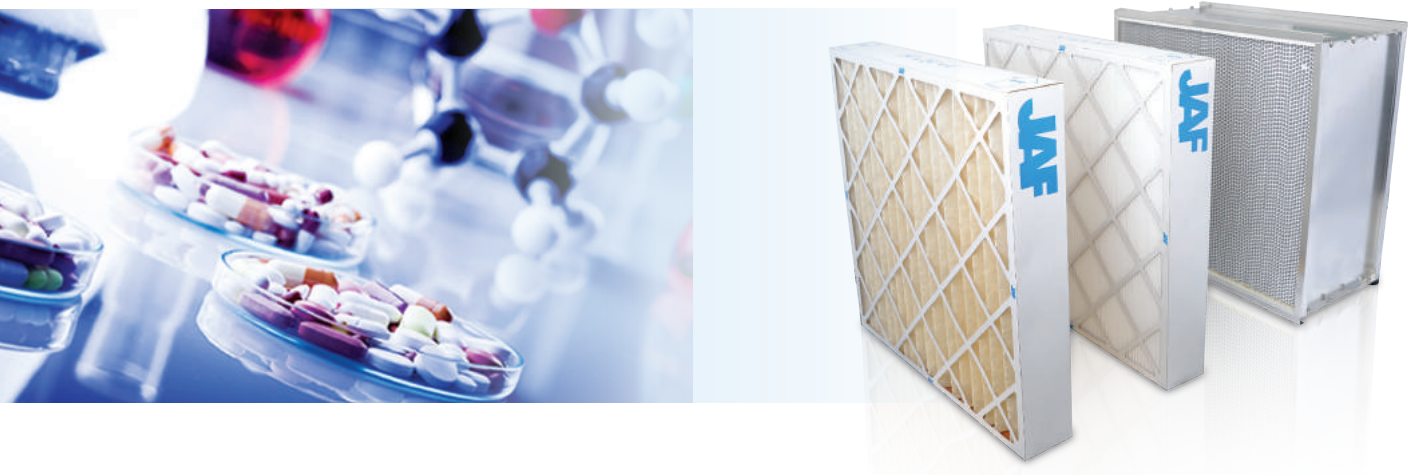
Thiết Bị Vi Điện Tử:

Sạch tuyệt đối là yêu cầu cần thiết trong khi sản xuất chất bán dẫn, đĩa cứng vv, vì chỉ một vài hạt rất nhỏ và hóa chất ô nhiễm ở mức độ nano (1 / tỷ) có thể gây ra thiệt hại cho nhà sản xuất bởi nó sẽ ảnh hưởng tới năng lực sản xuất của họ và gây ra sự thất vọng về sản phẩm.

Yêu cầu độ sạch trong thiết kế các phòng sạch định lượng theo các tiêu chuẩn như ISO 14.644, tiêu chuẩn liên bang Mỹ 209E và tiêu chuẩn khác. Để đạt được yêu cầu thiết kế theo các quy định và tiêu chuẩn, các hạt chất và các bộ lọc hóa học phải được lựa chọn đúng cách, được thiết lập và duy trì trong suốt quá trình kiểm soát những phòng sạch đó.

JAF có hơn 60 năm kinh nghiệm trong ngành công nghiệp vi điện tử, có thể cung cấp các đưa ra những giải pháp tốt nhất cho việc kiểm soát các hạt và kiểm soát phân tử trong lĩnh vực vi điện tử và kiểm soát ô nhiễm chất bán dẫn. Sản phẩm JAF chịu sự tuân thủ đầy đủ về chất lượng trong khi sản xuất cho ngành công nghiệp này để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.





Ngành Công Nghiệp Dược Phẩm:

Các cơ sở dược phẩm thường có hệ thống HVAC với yêu cầu kỹ thuật cao hơn, do các tiêu chuẩn chất lượng không khí nghiêm ngặt. Lọc không khí phù hợp là một điều cần thiết trong các ứng dụng này để giảm thiểu thời gian ngừng hoạt động và hợp lý hóa sản xuất trong các phòng sạch, đồng thời tận dụng tiết kiệm năng lượng một cách tiết kiệm nhất.

Thông thường, các hệ thống HVAC trong ngành công nghiệp Pharma sử dụng bộ xử lý với một loạt các bộ lọc để xử lý không khí trước khi nó đi vào phòng sạch. Vì vậy, việc lựa chọn sự kết hợp chính xác các bộ lọc với các chênh áp suất phù hợp là rất quan trọng để tiết kiệm chi phí hoạt động và tiêu thụ năng lượng.

JAF có chuyên môn và kinh nghiệm trong ngành công nghiệp dược phẩm hơn 60 năm. Chúng tôi tuân thủ yêu cầu chất lượng nghiêm ngặt và đa dạng để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế khác nhau.

Bệnh Viện & Chăm Sóc Sức Khỏe:

Nhiều hiện tượng lây nhiễm có thể dễ dàng xảy ra ở bệnh viện và các cơ sở y tế nếu việc kiểm soát các vi sinh vật không được đảm bảo. Ngoài ra, phải xem xét đến sự an toàn của nhân viên y tế, những người đang dành phần lớn thời gian làm việc bên trong các cơ sở. Vì vậy, việc làm sạch không khí nên là ưu tiên hàng đầu trong bất kỳ bệnh viện hoặc cơ sở y tế nào.

Xác định và sử dụng đúng các sản phẩm lọc không khí cung cấp cho các bệnh viện và cơ sở y tế có thể bảo vệ các bệnh nhân và nhân viên y tế khỏi các chất ô nhiễm trong không khí cũng như vi sinh vật có thể gây nhiễm trùng, bệnh tật và thậm chí tử vong.

JAF có chuyên môn và kinh nghiệm cung cấp các bộ lọc xử lý không khí trong lĩnh vực này. Các sản phẩm lọc đều đáp ứng các yêu cầu của ngành y tế, có độ tin cậy cao nhất và được chứng minh với danh sách các dự án tham khảo đã sử dụng sản phẩm của hãng JAF trong suốt 60 năm qua.



Xử Lý Hệ Thống Hóa Chất:

Hóa chất là chất gây ô nhiễm ở mức độ phân tử (10-9m đến 10-10m), mà không thể nhìn thấy bằng mắt thường, ngay cả với kính hiển vi. Ảnh hưởng của nó có thể được nhận biết như mùi, ăn mòn bề mặt kim loại và kết quả không mong muốn ảnh hưởng nghiêm trọng và cần được kiểm soát, các hiệu ứng độc hại và mãn tính. Để lọc một cách hiệu quả & bảo vệ người dùng khỏi các chất ô nhiễm hóa chất mà không làm gián đoạn quy trình sản xuất chế biến, chúng tôi JAPAN AIR FILTER (JAF), có các giải pháp lọc khí phù hợp và tối ưu cho tất cả các yêu cầu đa dạng trong ngành công nghiệp lọc.

Toàn bộ phạm vi giai đoạn lọc khí như sau:

- HVAC thương mại cho các yêu cầu chất lượng không khí trong nhà (IAQ) như kiểm soát mùi, thanh lọc khí nhà bếp, văn phòng, bệnh viện và những người khác.
- Chất Bán dẫn, thiết bị vi điện tử & phòng được phẩm sạch
- Phòng thí nghiệm công nghiệp, khu vực lưu trữ khí và các yêu cầu tẩy rửa khăn cấp khác.
- HVAC & Trung tâm dữ liệu công nghiệp cho các yêu cầu kiểm soát ăn mòn tuân thủ theo các tiêu chuẩn ISA của thiết kế phòng điều khiển.
- Kiểm soát mùi trong nước thải, nhà máy xử lý nước thải và nhà máy xử lý nước.
- Các loại khí độc hại như khí ga và khí phóng xạ (các nhà máy điện hạt nhân).



Phụ trợ tuabin khí



Làm sạch máy xung



SGTS nhà máy điện hạt nhân

HỆ THỐNG LÒ HƠI:

Bộ phận này đề cập đến các hệ thống lọc lấy nước cho các tuabin khí, các nhà máy nhiệt điện, các nhà máy hóa dầu và các hệ thống lọc không khí cụ thể cần thiết cho các ứng dụng hạt nhân. Việc cung cấp JAF không chỉ giới hạn ở hệ thống lọc đơn mà là toàn bộ hệ thống bao gồm hệ thống hút gió và khí thải, bộ phận giảm thanh, bộ làm mát không khí và vv.

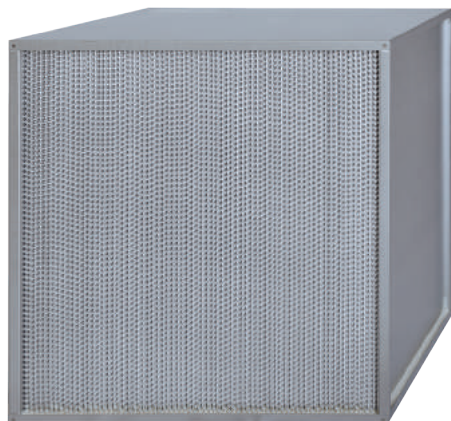
Năm 1969, JAF đã cung cấp hệ thống lọc không khí cho nhà máy điện hạt nhân đầu tiên ở Nhật Bản. Kể từ đó, JAF đã cung cấp một số sản phẩm như hệ thống thông gió đầu vào và thông gió, bộ lọc HEPA và bộ lọc cacbon cho các nhà máy và thiết bị điện hạt nhân khác nhau.

Là một công ty kỹ thuật của Nhật Bản, JAF tập trung rất nhiều vào nhu cầu của khách hàng. Các khách hàng lớn của JAF trong lĩnh vực này đã mở rộng thành công việc kinh doanh ra nước ngoài, cho phép các sản phẩm của chúng tôi thâm nhập và phát triển nhanh chóng tại các thị trường đó.

BỘ LỌC HEPA / ULPA



Tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường

CÁC THIẾT BỊ LỌC
HIỆU SUẤT CAOBỘ LỌC
THỎCHUỖI NHÀ MÁY
NĂNG LƯỢNGDÒNG LỌC
KHÍ GASCÁC THIẾT BỊ
THAY THẾLỰA CHỌN
LỌC

Bộ lọc HEPA dung lượng cao

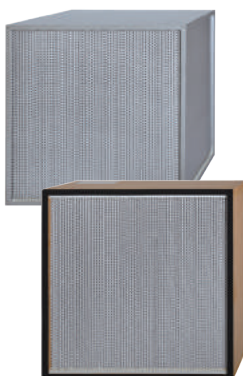
LunaCel TS

- H10, H11, H12, H13, H14
- Sợi thủy tinh chống cháy siêu mịn
- Tấm nhôm
- Chênh áp thấp
- Thép mạ kẽm, Nhôm Anode hóa, thép không gỉ, MDF, ván ép
- Độ sâu tiêu chuẩn 149mm và 292mm
- Có cả hai loại gel seal và dry seal để hoàn toàn chống được rò rỉ đến phần cứng của thiết bị
- Tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường
- Chứng nhận UL

Bộ lọc HEPA dung lượng cao

LunaCel STD

- H10, H13, H14, U15
- Sợi thủy tinh chống cháy siêu mịn
- Tấm nhôm
- Thép mạ kẽm, Nhôm Anode hóa, thép không gỉ, MDF, ván ép
- Độ sâu tiêu chuẩn 149mm và 292mm
- Có cả hai loại Gel seal và Dry seal để hoàn toàn loại bỏ được sự rò rỉ đến phần cứng của thiết bị
- Có chứng nhận UL



Bộ lọc HEPA dung lượng cao

LunaCel HC HT

- H10, H13, H14, U15
- Sợi thủy tinh chống cháy siêu mịn
- Tấm nhôm
- Thép mạ kẽm, thép không gỉ
- Độ sâu tiêu chuẩn 149mm và 292mm
- Tấm đệm Red Silicone (Gioăng)
- Giới hạn nhiệt độ lên tới 250oC
- Có chứng nhận UL



High Air Capacity Mini-Pleat HEPA Filter

LunaCel V

- H10, H13, H14
- Sợi thủy tinh siêu mịn
- ABS
- Độ sâu tiêu chuẩn 292mm
- Có chứng nhận UL



High Air Capacity Mini-Pleat HEPA Filter

LunaCel VBX

- H13, H14
- Chống ẩm, sợi thủy tinh chống cháy
- Thép mạ kẽm, thép không gỉ
- Độ sâu tiêu chuẩn 292mm
- Đệm tự động và đệm cao su tổng hợp có sẵn
- Có chứng nhận UL



BỘ LỌC HEPA / ULPA



Tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường



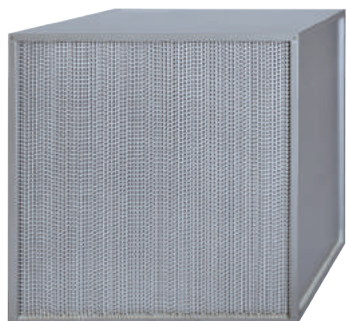
PTFE Mini – Bộ lọc lớp

TetraKleen

- H13, H14, U15
- Chênh áp thấp hơn sợi thủy tinh
- Ít thoát khí
- Sản phẩm có độ bền cao
- Chống axit ăn mòn cao với môi trường
- EDPM, miếng đệm polyurethane không mối nối



Tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường



PTFE Bộ tách nhôm

TetraCel

- H13, H14, U15
- Chênh áp thấp hơn sợi thủy tinh
- Ít thoát khí
- Sản phẩm có độ bền cao
- Chống axit ăn mòn cao với môi trường
- EDPM, miếng đệm polyurethane không mối nối

Bộ lọc HEPA Mini-Pleat công suất cao

LunaCel VL

- H13, H14
- Khả năng chống ẩm và chống cháy của sợi thủy tinh siêu mịn cao
- Thép mạ kẽm, thép không gỉ
- Độ sâu tiêu chuẩn 292mm
- Chứng nhận UL



Bộ lọc Hepa/ULPA Mini-Pleat loại tiêu chuẩn

LunaKleen

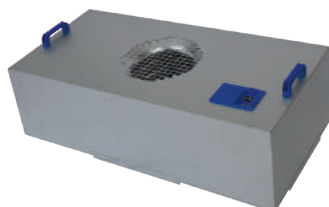
- H13, H14, U15, U16, U17
- Chống ẩm, sợi thủy tinh chống cháy
- Tấm ép Nhôm Anode hóa
- Độ sâu tiêu chuẩn 69mm, 81mm, 93mm và 117mm
- Gel bảo vệ
- Miếng đệm polyurethane không mối nối
- Chứng nhận UL
- Chứng nhận FM



Fan Filter Unit

LunaFan AC/EC

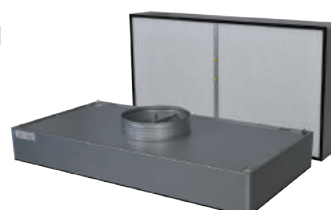
- LunaKleen lọc gió máy lọc
- Chống ẩm, sợi thủy tinh chống cháy
- Nhôm, thép không gỉ, tôn lạnh
- Tiêu chuẩn mô đun 2'x2', 2'x4' and 4'x4'
- Chứng nhận UL
- Có các loại Single Phase và Three Phase
- Với bộ điều khiển tốc độ thay đổi hoặc hệ thống FFU điều khiển điện tử thông minh (EC)



Standard Type Ceiling Module

LunaKleen Hood

- H13, H14, U15
- Sợi thủy tinh siêu mịn
- Nhôm Anode hóa, thép không gỉ
- Kích thước vòng niềng 10", 12" và 14"
- Chiều sâu tiêu chuẩn 152mm
- Thiết bị dùng một lần cho hiệu suất lọc tối ưu với hệ thống ống dẫn riêng lẻ
- Chứng nhận UL
- Chứng nhận FM



CÁC THIẾT BỊ LỌC HIỆU SUẤT CAO



Tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường



Bộ lọc tiêu chuẩn hiệu quả cao

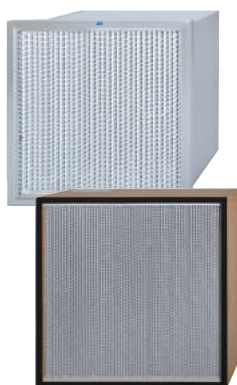
Mirapack R Loại Mặt Bích / Hộp

- M6, F8, F9
- 150Pa @ 2000CFM – Tiêu chuẩn F9
- Thép mạ kẽm
- Độ sâu tiêu chuẩn 150mm
- Thân thiện với môi trường
- Chỉ cần thay thế lõi lọc

Bộ lọc tiêu chuẩn hiệu quả cao

MiraCel

- F6, F7, F8, F9
- Mật độ kép, Sợi thủy tinh siêu mịn
- Tấm nhôm
- Có các loại khung có 1 cạnh ghép, có 2 cạnh ghép hoặc không có cạnh ghép
- Thép mạ kẽm, nhôm anode hóa, thép không gỉ, MDF, ván ép, Gỗ dán chống cháy
- Độ sâu tiêu chuẩn 149mm & 292mm
- Chứng nhận UL



Mini-Pleat phương tiện lọc hiệu quả

MiraCel II

- F6, F7, F8, F9
- Mật độ kép, Sợi thủy tinh siêu mịn
- Có các loại tấm chống nước, chống ẩm
- Độ sâu tiêu chuẩn 95mm
- Chứng nhận UL



Bộ lọc không khí lưu thông hiệu quả cao

MiraCel HT

- F6, F7, F8, F9
- Sợi thủy tinh siêu mịn
- Tấm nhôm
- Có các loại khung có 1 cạnh ghép, có 2 cạnh ghép hoặc không có cạnh ghép
- Thép mạ kẽm, Nhôm anode hóa, thép không gỉ, MDF
- Độ sâu tiêu chuẩn 149mm & 292mm
- Giới hạn nhiệt độ lên tới 250°C
- Chứng nhận UL



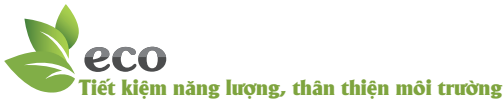
Bộ lọc tiêu chuẩn hiệu quả cao

MiraCel II MH

- F6, F7, F8, F9
- Mật độ kép, Sợi thủy tinh siêu mịn
- Có các loại khung có 1 cạnh ghép, có 2 cạnh ghép hoặc không có cạnh ghép
- Nhôm, Thép mạ kẽm
- Độ sâu tiêu chuẩn 105mm
- Chứng nhận UL



CÁC THIẾT BỊ LỌC HIỆU SUẤT CAO



Túi lọc hiệu suất cao

MiraDeep Borsa PS

- G4, M5, M6, F7
- 100% sợi tổng hợp
- Đầu khung không bị ăn mòn nhưng có thể cháy
- Giảm áp suất thấp, giảm thiểu chi phí vận hành
- Khả năng giữ bụi tốt, tuổi thọ cao

Bộ lọc không khí lưu thông hiệu quả cao

MiraCel II HT

- F6, F7, F8, F9
- Mật độ kép, Sợi thủy tinh siêu mịn
- Thép không gỉ, Thép mạ kẽm
- Giới hạn nhiệt độ lên tới 250oC
- Độ sâu tiêu chuẩn 105mm
- Chứng nhận UL



Bộ lọc không khí lưu thông hiệu quả cao

MiraCel V

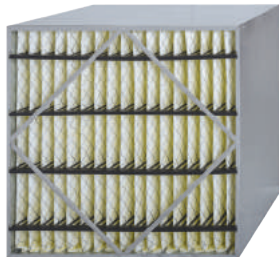
- F6, F7, F8, F9
- Sợi thủy tinh siêu mịn
- ABS
- Độ sâu tiêu chuẩn 292mm
- Tuổi thọ dài hơn do mini pleated sắp xếp trong hình dạng V
- Chứng nhận UL



Bộ lọc tiêu chuẩn hiệu quả cao

MiraCel MB

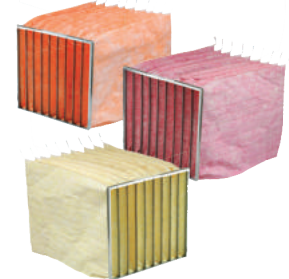
- M5, M6, F7, F8, F9
- Thép mạ kẽm
- Độ sâu tiêu chuẩn 292mm
- Lõi sợi tổng hợp chống vỡ được bảo vệ bởi tấm lót trên mặt không khí lưu thông
- Chứng nhận UL



Túi loại trung bình hiệu suất lọc cao

MiraDeep Borsa FG

- F6, F7, F8, F9
- Thép mạ kẽm
- Độ sâu tiêu chuẩn 514mm và 920mm
- Lõi lọc sợi thủy tinh siêu mịn có thể duy trì hiệu suất lọc cao
- Tuổi thọ dài hơn và khả năng giữ bụi cao
- Có mặt chắn
- Chứng nhận UL



Kiểu túi lọc Pre

MiraDeep Borsa G

- G4
- Thép mạ kẽm
- Độ sâu tiêu chuẩn 305mm
- Bộ lọc bỏ túi đa chức năng hiệu suất cao
- Thiết kế túi độc đáo cho phép bộ lọc có khả năng giữ bụi cao và tuổi thọ lâu dài
- Có mặt chắn
- Chứng nhận UL



Túi loại trung bình hiệu suất lọc cao

MiraDeep Borsa

- F6, F7, F8, F9
- Thép mạ kẽm
- Độ sâu tiêu chuẩn 12", 15", 21", 24", 30" và 36"
- Sản phẩm sợi tổng hợp cung cấp độ bền cao
- Tuổi thọ cao hơn và khả năng giữ bụi cao
- Có mặt chắn
- Chứng nhận UL



BỘ LỌC THÔ

Cuộn trước khi lọc

JS - FB Mat

- G3
- Lọc từ sợi thủy tinh tổng hợp
- 2.5 m/s
- DHC 475 g/m²
- Màu trắng, được xử lý bằng chất gel được biết, lớp vật liệu dày đặc và mịn bên phía không khí sạch đi ra



Cuộn trước khi lọc

JS Mat EC/SD/SU

- G2, G3, G4, M5
- Chiều dài tiêu chuẩn 20 m
- Sợi tổng hợp
- Khả năng chịu nhiệt và khả năng chịu nước cao
- Dễ cháy



Sợi lọc tổng hợp Pre-Filter

DeaKleen EC/SD/SU/SP/MG

- G4, M5
- Đóng hộp, Thép mạ kẽm
- Độ sâu tiêu chuẩn 22mm, 44mm và 95mm
- Sợi tổng hợp Non-woven cotton
- Có mặt chắn
- Chứng nhận UL



Loại cuộn trần lọc - Paint Booth

JS Mat GPM30 / GPM 60

- M5
- Chiều dài tiêu chuẩn 2 x 20m
- Độ dày tiêu chuẩn 18mm, 22mm
- 100% Sợi Polyester
- Đi kèm với scrim



Sợi lọc tổng hợp tiêu chuẩn Pre-Filter

DeaMat EC/SD/SU

- G2, G3, G4
- Độ sâu tiêu chuẩn 21mm, 46mm và 95mm
- Lọc thô từ sợi tổng hợp dạng tấm
- Kích thước tùy chỉnh



Tiêu chuẩn Pre-Filter

DeaMat G50/G60/G85/G90

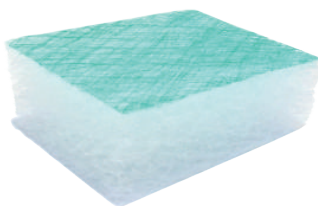
- G1, G2, G3, G4
- Độ sâu tiêu chuẩn 25mm, 50mm and 100mm
- Sợi thủy tinh tổng hợp
- Kích thước tùy chỉnh



Cách sử dụng sợi thủy tinh Pre-Filter cho Paint Mist

DeaMat GPM

- Bộ lọc sợi thủy tinh tổng hợp với mật độ dày cho phòng sơn
- Kích thước tổng thể dày 50mm cho phòng sơn công suất cao
- Cải thiện môi trường do hoạt động phòng sơn



Lọc thô

Grease Filter

- Nhôm
- Nhiều lớp tấm kim loại mở rộng dạng sóng và mịn
- Độ sâu tiêu chuẩn 46mm
- Có thể rửa, thích hợp cho không khí khi có dầu mỡ



BỘ LỌC THÔ

Lưới Demister Coalescing DeaMat GDM

- Loại lọc sợi thủy tinh tổng hợp cho việc loại bỏ hạt sương mù
- Tốt nhất cho các khe hút khí với sương mù khu vực ven biển.



Sợi nhân tạo Pre-Filter DeaKleen GT

- G4
- Dạng tấm hộp
- Độ sâu tiêu chuẩn 95mm
- Tăng công suất giữ bụi



Bộ lọc tiêu chuẩn hiệu quả cao

MiraCel GT

- F6, F7, F8, F9
- Bộ lọc nặng sử dụng trong các hệ thống thông gió yêu cầu hiệu quả cao, ngay cả trong những điều kiện khắc nghiệt như trong tuabin khí, máy nén ly tâm và yêu cầu tương tự
- Có các loại khung có 1 cạnh ghép, có 2 cạnh ghép hoặc không có cạnh ghép



Bộ lọc không khí lưu thông hiệu quả cao

MiraVee GT

- F6, F7, F8, F9
- Sợi thủy tinh siêu mịn
- ABS
- Độ sâu tiêu chuẩn 292mm
- Tuổi thọ dài do sắp xếp trong hình dạng v-shape
- Đi kèm với 8 lớp bảo vệ



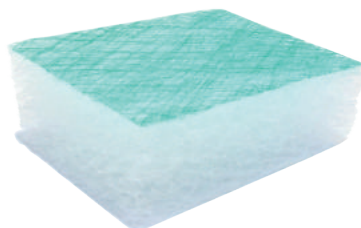
Bộ lọc khí HEPA Pleat Mini công suất cao ZannaVee

- E10, E12
- Sợi thủy tinh siêu mịn
- ABS
- Độ sâu tiêu chuẩn 292mm
- Tuổi thọ dài do sắp xếp trong hình dạng v-shape
- Đi kèm với 8 lớp bảo vệ



Bộ lọc khí HEPA Pleat Mini công suất cao DeaMat DMG-A90

- Bộ lọc sợi thủy tinh có cấu trúc tầng được ngâm tẩm trong suốt với một gel đặc biệt để lọc các hạt bụi thô.
- Ứng dụng:
Là bộ lọc sơ bộ để lọc các hạt bụi thô trong thiết bị thông gió và điều hòa không khí thông thường.
- Độ dày: 4".



Thiết bị lọc sơ bộ DeaVane Housings

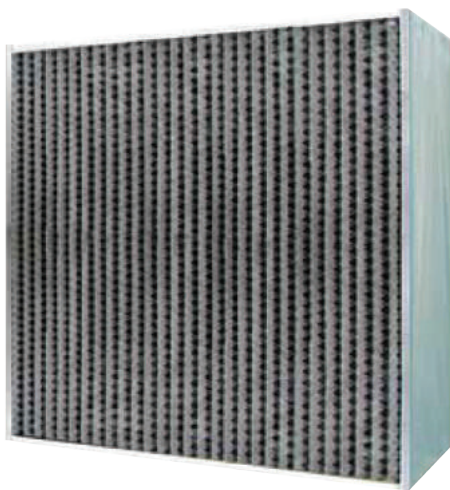
- Tách khí bụi từ khí tươi đi vào
- Lọc bụi liên tục trong hệ thống HVAC & Intake công nghiệp
- Đã được chứng minh Hiệu quả lọc trước ở những khu vực có điều kiện khí hậu khắc nghiệt và khắc nghiệt, chẳng hạn như bụi bão và cát
- Kích thước tiêu chuẩn Vở cho luồng không khí từ 500 - 80000CMH
- Kích thước tiêu chuẩn vở cho luồng không khí từ 500 - 80000CMH



DÒNG LỌC KHÍ GAS



Tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường



High Performance Chemical Filter

Ion Exchange Laminated Activated Carbon

- Khu vực hiệu quả lớn mô-đun với nếp gấp và máy phân ly trong khung kim loại
- Thiết kế tiết kiệm không gian
- Thiết kế phù hợp để loại bỏ phạm vi rộng của các chất ô nhiễm hóa học
- Có sẵn cả kích thước chuẩn và không chuẩn

Bộ lọc Pleated (lọc xếp) DeaCarb

- Kiểu kết hợp, lọc dạng gấp nếp tích hợp với bên trong bộ lọc.
- Tự hoạt động, loại dùng một lần, khu vực hiệu quả lớn
- Thích hợp cho tất cả các loại ứng dụng IAQ với nhiều lựa chọn phương tiện hóa học khác nhau
- Loại bỏ hiệu quả cả bụi và mùi/chất ô nhiễm IAQ
- Có sẵn theo tiêu chuẩn, độ sâu 1" (22mm), 2" (44mm) & 4" (95mm)



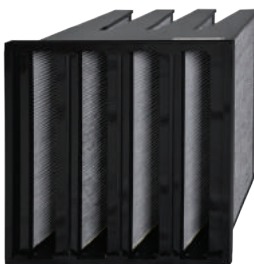
Bộ lọc Pleated (lọc xếp) DeaSorb

- Tấm lọc carbon dạng nếp gấp
- Tự hoạt động, dùng một lần, khu vực hiệu quả lớn
- Thích hợp cho tất cả các loại ứng dụng IAQ
- Hiệu quả loại bỏ mùi hôi và chất ô nhiễm IAQ
- Có sẵn theo tiêu chuẩn, độ sâu 1" (22mm), 2" (44mm) & 4" (95mm)



Bộ lọc Pleated (lọc xếp) MiraSorb

- Lọc carbon dạng xếp ly kiểu V Type
- Khu vực hiệu quả lớn, nhựa, không kim loại, dùng một lần
- Thích hợp cho tất cả các loại ứng dụng IAQ với nhiều lựa chọn phương tiện hóa học khác nhau
- Loại bỏ hiệu quả mùi hôi/chất ô nhiễm IAQ
- Có sẵn các kích thước chuẩn



Bộ lọc Pleated (lọc xếp) MiraSorb HC

- Lọc carbon dạng tổ ong V-Type
- Khu vực hiệu quả lớn, nhựa, không kim loại, dùng một lần
- Thích hợp cho tất cả các loại ứng dụng IAQ với nhiều phương tiện lựa chọn khác nhau
- Thích hợp cho luồng không khí cao ở mức kháng thấp
- Có sẵn các kích thước chuẩn



DÒNG LỌC KHÍ GAS

Mô đun Cassette

18CS & 12CS

- Có thiết kế bằng nhựa
- Thiết kế hiện đại, sức kháng thấp
- Thiết kế tối ưu hóa cho hiệu suất năng lượng hiệu quả
- Có sẵn trong 18" & 12"
- Độ sâu tiêu chuẩn
- Thích hợp để làm việc lên đến 500FPM (2.54m/s)
- Đề xuất cho mức độ PPM thấp đến PPB của các chất gây ô nhiễm.



Lưới tổ ong

TerraComb

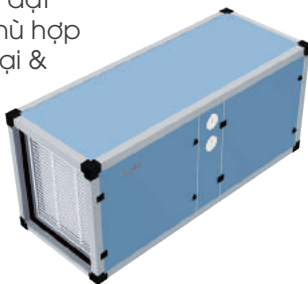
- Công nghệ mới nhất trong bộ lọc hóa học
- Giảm áp suất thấp; Tiết kiệm năng lượng cao
- Có các loại có thông số kỹ thuật & kích thước khác nhau để loại bỏ các tạp chất
- Mang theo bụi thấp
- Tiết kiệm không gian
- Mới - An toàn và không độc hại
- Dễ dàng lắp đặt và thay thế



Thiết bị lọc không khí

Side Access Purifier (SAP)

- Chế tạo single wall và double wall
- Tiết kiệm không gian lắp đặt
- Thiết kế tùy chỉnh cho phù hợp với cả yêu cầu thương mại & công nghiệp
- Có sẵn với các yêu cầu và kích thước khác nhau
- Được đề xuất cho mức độ PPM thấp đến PPB của chất gây ô nhiễm



Thiết bị lọc không khí

Stand Alone Purifier/Pressurize

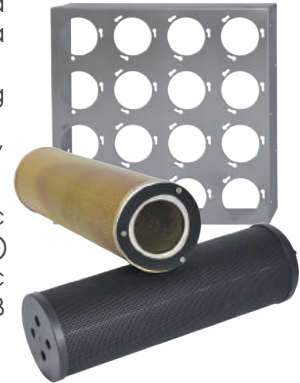
- Tiếng ồn thấp, đứng độc lập
- Quạt điện AC hoặc DC công suất thấp
- Nhiều giai đoạn lọc của hai bộ lọc hạt và hóa học
- Thiết kế dựa trên yêu cầu
- Được đề xuất cho mức độ PPM thấp đến PPB của chất gây ô nhiễm



Mô đun Canister

18CT & 24CT

- Có sẵn loại kim loại và nhựa, khu vực hiệu quả lớn
- Hiện đại, sức đề kháng thấp, hiệu suất hiệu quả
- Có sẵn trong 18" & 24"
- Độ sâu tiêu chuẩn
- Thích hợp để làm việc lên đến 500FPM (2.54m/s)
- Được đề xuất cho mức độ PPM thấp đến PPB của chất gây ô nhiễm



Thiết bị lọc không khí

Bộ lọc tĩnh điện

- Hiệu quả để loại bỏ tới 99% hạt kích thước đến 0,01µm
- Hiệu quả để loại bỏ các hạt rất nhỏ như khói thuốc, sương mù & hơi.
- Phạm vi loại bỏ bụi lớn (0,01 - 1µm).
- Chênh áp thấp.
- Các kết quả đã được chứng minh trên bộ lọc dầu mỡ và mùi hôi trong bếp thương mại



Thiết bị lọc không khí

Front Access Purifier

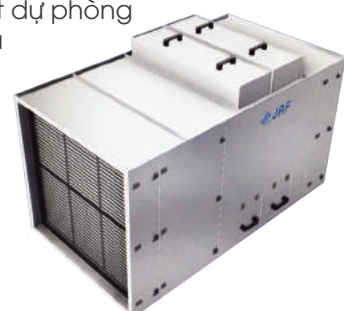
- Bộ khung vỏ với các kích thước tiêu chuẩn với cả mô-đun hạt và mô-đun hóa học
- Lý tưởng lắp đặt với bất kỳ bộ xử lý không khí tiêu chuẩn
- Thiết kế tiết kiệm năng lượng cho các yêu cầu tái lưu thông
- Có sẵn với các yêu cầu kích thước tiêu chuẩn với vật liệu thép không gỉ
- Các kích thước và vật liệu khung không chuẩn khác có sẵn.



Thiết bị lọc không khí

Deep Bed Purifier (DBP)

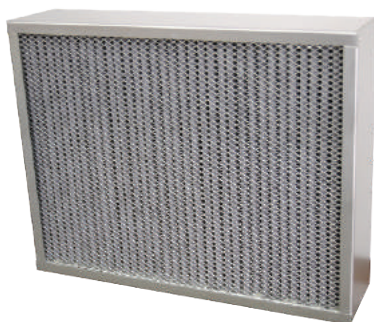
- Có các chế tạo Single Wall và Double Wall
- Tùy chỉnh thiết kế phù hợp với cả yêu cầu thương mại & công nghiệp.
- Tùy chọn có sẵn quạt dự phòng
- Có sẵn với bảng điều khiển tích hợp và hệ thống giám sát trực tuyến
- Khuyến cáo cho mức độ ô nhiễm PPM thấp



DÒNG LỌC KHÍ GAS



Tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường



Bộ lọc hóa học hiệu suất cao

TetraCarb TY

- Có thể thay đổi các khay khác nhau dựa vào việc lựa chọn hóa chất lọc carbon khác nhau.
- Lựa chọn tùy chỉnh cho các yêu cầu: Than hoạt tính, Nhựa trao đổi ion, Carbon ngâm
- Tải bụi thấp & chênh áp thấp
- Có sẵn nhiều tùy chọn vật liệu khung và độ dày các khay

Bộ lọc hóa học hiệu suất cao

TetraCarb CE

- Loại Mini-Pleated, thiết kế nhỏ gọn và cứng cáp, có nhiều sự lựa chọn các loại lọc hóa học đặc biệt.
- Lựa chọn tùy chỉnh cho mọi yêu cầu: Than hoạt tính, Hạt trao đổi ion
- Có sẵn bộ lọc tiêu chuẩn 2'', khung nhôm
- Có sẵn các kích thước và vật liệu khung khác

Pleated Filter

MiraCarb

- Có thể loại bỏ cả bụi và chất gây ô nhiễm khí
- Than hoạt tính CTC 60% để loại bỏ VOC
- Thích hợp cho mức độ PPM thấp đến PPB của chất gây ô nhiễm
- Phù hợp với tất cả các lựa chọn hóa học của JAF
- Loại một cạnh ghép, hai cạnh ghép hoặc không có cạnh ghép



Carbon Tray Modules

Ap Trays

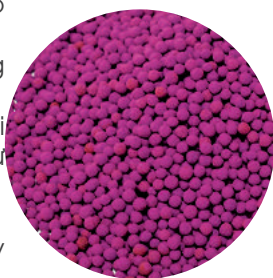
- Khay kim loại c/w dạng hạt
- Kích thước lưới 4x8 hoặc lưới nhỏ hơn
- Thích hợp để làm việc lên đến 500FPM (2.54m/s)
- Được đề xuất cho mức độ PPM thấp đến PPB của chất gây ô nhiễm



JAF Lab Services

Chemical Media

- Giải pháp hóa học cho tất cả các loại chất ô nhiễm hóa chất
- Mới - An toàn và không độc hại
- Thích hợp cho các loại lắp đặt, ví dụ như như Deep Bed, Mô đun hộp, Canister Modules
- Dễ dàng lắp đặt và thay thế



JAF Lab Services

Life Analysis

- Theo dõi và phân tích khả năng phản ứng
- Phân tích IQC các bộ lọc hóa chất
- Phân tích khả năng duy trì của bộ lọc
- Phát triển hệ thống giám sát trực tuyến ăn mòn



CÁC THIẾT BỊ THAY THẾ



TERRAGRID

Standard Type Holding Frame

Kitchen Ecology Unit

- Lựa chọn tốt nhất cho hệ thống thông gió trong các tòa nhà và nhà bếp thương mại
- Hiệu quả việc sử dụng các bộ lọc loại bỏ dầu mỡ, khí và mùi hôi đã được chứng minh.
- Hoạt động ổn định và hiệu quả trong nhiều năm mà có thể hạn chế bảo trì và thay thế
- Với 5-6 giai đoạn lọc để có đảm bảo hiệu suất loại bỏ:
 - Tấm lọc dầu mỡ để loại bỏ dầu mỡ & khói.
 - Lọc thô để loại bỏ bất kỳ hạt có kích thước lớn hơn xuống 10micron.
 - Lọc tĩnh điện loại bỏ hiệu quả các hạt rất nhỏ như khói thuốc, sương mù và mùi.
 - Bộ lọc tĩnh loại bỏ tất cả các hạt được ESP thu thập trước khi vào giai đoạn lọc carbon
 - Các bộ lọc khí hiệu quả dựa trên loại bếp và tải lượng ô nhiễm, lựa chọn như sau:
 - JAF TERRAGRID
 - JAF CASSETTE MODULES
 - JAF CANISTER MODULES
 - Cuối cùng là bộ lọc hiệu quả cao (trước quạt hút) để giữ lại tất cả bụi và bất kỳ khí thoát nào do bụi

Loại khung giữ tiêu chuẩn

Filter Holding Frame

- Phù hợp với mọi bộ lọc tiêu chuẩn của tất cả nhà sản xuất
- Bộ lọc trước và bộ lọc cuối cùng có thể được lắp ráp cùng với các chốt thích hợp
- Dễ dàng lắp đặt



Loại khung giữ tiêu chuẩn

HEPA Holding Frame

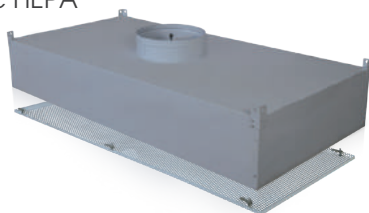
- Được thiết kế cho lọc HEPA
- Tất cả các bộ lọc được giữ với các Clip riêng biệt
- Độ sâu tiêu chuẩn 149mm và 292mm



Mô-đun trần nhà

Luna Box

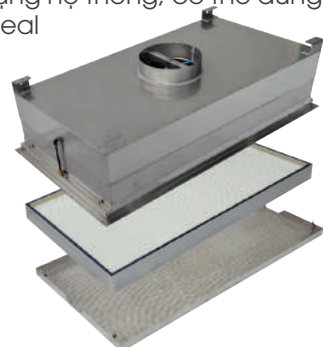
- H13
- 2' X 2', 2' X 4'
- G.I., Nhôm, Thép không gỉ, Bột
- Phù hợp với bộ lọc Lunakleen hoặc Lunacel HEPA
- Chỉ thay đổi lọc HEPA



Thiết bị HEPA mô-đun lọc gel và tấm bảo vệ

LunaPharm Hood

- Thép không gỉ, Nhôm và thép mạ kẽm với lớp phủ bột epoxy
- 1 khung vỏ với 2 ứng dụng hệ thống, có thể dùng cho cả hai loại lọc gel seal và gasket seal
- Hai test port có sẵn, cổng PAO và cổng lấy mẫu
- Kết nối trực tiếp và nhanh chóng với cổng PAO tiêm và lấy mẫu



BỘ LỌC
HEPA / ULPA

CÁC THIẾT BỊ LỌC
HIỆU SUẤT CAO

BỘ LỌC
THÔ

CHUỖI NHÀ MÁY
NĂNG LƯỢNG

DÒNG LỌC
KHÍ GAS

CÁC THIẾT BỊ
THAY THẾ

LỰA CHỌN
LỌC

CÁC THIẾT BỊ THAY THẾ

Automatic Renewable Media Air Filter ROTORO

- Bộ lọc phương tiện tái tạo tự động
- Dễ dàng để cài đặt, hạn chế bảo trì
- Được cung cấp với phương tiện lọc chất lượng cao



Automatic Renewable Media Air Filter Cyclecleaner

- Tự động làm sạch bộ lọc không khí
- Hiệu quả loại bỏ bụi cao và hệ thống tự làm sạch được thực hiện bằng cấu trúc không gian và sợi quang
- Các bụi bắt bởi bề mặt lọc sẽ được thu thập bằng hệ thống làm sạch tự động
- Chất thải chỉ là bụi bẩn do chân không tự làm sạch để tự lọc lại
- Bảo trì dễ dàng và chi phí vận hành tối thiểu
- Hoàn toàn tự động tự làm sạch



Standard Type Air Shower Air Shower

- Phòng khép kín
- Giảm thiểu các hạt vật chất xâm nhập không gian sạch
- Phản lực lọc HEPA tốc độ cao



Standard Type Pass Box Pass Box

- Hộp JAF Pass được thiết kế đặc biệt cho việc chuyển giao an toàn các vật liệu giữa các khu vực đạt chuẩn và không đạt chuẩn



Standard Type Pass-Through Pass Box Air Shower

- JAF Pass Box Air Shower được trang bị hệ thống phun khí cung cấp quạt gió tốc độ cao và hệ thống lọc HEPA cho việc chuyển vật liệu an toàn giữa các khu vực đạt chuẩn và không đạt chuẩn



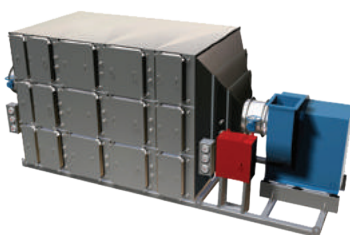
Standard Type Clean Bench Clean Bench

- Bộ lọc không khí sạch có thể điều chỉnh độc lập
- Dòng không khí Laminar
- Dễ lắp ráp và tháo gỡ



Thay đổi an toàn BIBO

- Thiết bị lọc cấu trúc kín hoàn hảo để loại bỏ ô nhiễm do rò rỉ khí bụi phóng xạ
- Tương thích với sự kết hợp của bộ lọc thô, bộ lọc carbon và bộ lọc HEPA theo mục đích sử dụng



Safe Change Housing Safe Change Unit

- Thiết kế tiêu chuẩn, đáng tin cậy
- Đảm bảo an toàn & chống hoàn toàn nhiễm bẩn



Phân loại	Tiêu chuẩn EN 779			ASHRAE 52.2	Loại bộ lọc	Lựa chọn sản phẩm lọc JAF
	Hiệu suất lọc bụi trung bình, AAE%	Cấp/hạng	Hiệu suất trung bình cho hạt kích thước 0.4µm, E%			
			MERV			
Các dòng sản phẩm lọc trước	50 ≤ AAE < 65	G1	-	1	Bộ lọc mỡ	Bộ lọc mỡ, Deamat G50, Deamat G60
	65 ≤ AAE <80	G2		2-4	Cuộn ở giữa Bộ lọc có thể rửa	JS Mat Deamat S/P
	80 ≤AAE <90	G3	-	4-5	Cuộn và miếng giữa Bộ lọc có thể rửa	Deamat G85, JS Mat, JS - FB Mat Deamat G85, JS Mat, JS - FB Mat
	≥90	G4	-	6-7	Bộ lọc gấp dùng 1 lần	Deakleen, Deakleen Anti-Microbial
					Có thể rửa	Deamat S/P, Deamat GPM
					Cuộn và miếng trung gian	Deamat G90, JS Mat
					Bộ lọc bỏ túi	MiraDeep Borsa G
	Các dòng sản phẩm bộ lọc hiệu suất trung bình-cao	-	M5	40 ≤ E ≤ 60	8-10	Cuộn và miếng ở giữa
-		M6	60 ≤ E ≤ 80	11-12	Bộ lọc dạng hộp	MiraCel, MiraCel MB
					Bộ lọc gấp nếp nhỏ	MiraCel II, MiraCel V
-		F7	80 ≤ E ≤ 90	13	Bộ lọc bỏ túi	MiraDeep Borsa FG, MiraDeep Borsa
					Dạng hộp	MiraCel, MiraCel MB
					Gấp nếp nhỏ	MiraCel II, MiraCel V
-		F8	90 ≤ E ≤ 95	14	Bỏ túi	MiraDeep Borsa FG, MiraDeep Borsa
					Dạng hộp	MiraCel, MiraCel MB
					Gấp nếp nhỏ	MiraCel II, MiraCel V
-		F9	≥ 95	15-16	Bỏ túi	MiraDeep Borsa FG, MiraDeep Borsa
					Dạng hộp	MiraCel, MiraCel MB
					Gấp nếp nhỏ	MiraCel II, MiraCel V
Các dòng sản phẩm bộ lọc HEPA và ULPA	Tiêu Chuẩn EN 1882		IEST RP-CC-034.3			
	Kích cỡ hạt thâm nhập nhiều nhất	Grade	E % @ 0.3µm	IEST-RP-CC001		
	≥ 85	H10	≥ 95	-	Dạng hộp	LunaCel, LunaCel TS
					Gấp nếp nhỏ	LunaCel V
	≥ 95	H11	≥ 98	-	Dạng hộp	LunaCel, LunaCel TS
					Gấp nếp nhỏ	LunaCel V
	≥ 99.5	H12	≥ 99.95	-	Dạng hộp	LunaCel, LunaCel TS, LunaCel VBX
					Gấp nếp nhỏ	LunaCel V
	≥ 99.95	H13	≥ 99.99	C (0.3 µm) (≥ 99.99%)	Bộ lọc HEPA dạng hộp	LunaCel, LunaCel HC, LunaCel TS, TetraCel
					Bộ lọc HEPA gấp nếp nhỏ	Lunakleen, Lunakleen CF, LunaCel V, TetraCel
					Bộ lọc HEPA dạng Modul	Lunakleen Hood, LunaFan RSC, LunaFan, LunaPharm Hood, Luna Box
	≥ 99.995	H14	≥ 99.999	C (0.3 µm) (≥ 99.99%)	Bộ lọc HEPA dạng hộp	LunaCel, LunaCel HC, LunaCel TS, TetraCel
					Bộ lọc HEPA gấp nếp nhỏ	Lunakleen, Lunakleen CF, LunaCel V, TetraCel
					Bộ lọc HEPA dạng Modul	Lunakleen Hood, LunaFan RSC, LunaFan, TetraCel, LunaCel TS, TetraKleen LunaPharm Hood, Luna Box
	E % @ MPPS		E % @ 0.1-0.2 µm			
	≥ 99.9995	U15	≥ 99.999	F (0.1-0.2 µm) (≥ 99.999%)	Bộ lọc HEPA dạng hộp	TetraCel, LunaCel
					Bộ lọc HEPA gấp nếp nhỏ	TetraKleen, Lunakleen
					Bộ lọc HEPA dạng Modul	Lunakleen Hood, LunaFan RSC, LunaFan, LunaPharm Hood, Luna Box
	≥ 99.99995	U16	≥ 99.9995	F (0.1-0.2 µm) (≥ 99.995%)	Bộ lọc HEPA gấp nếp nhỏ	TetraKleen, Lunakleen
					Bộ lọc HEPA dạng Modul	Lunakleen Hood, LunaFan RSC, LunaFan, LunaPharm Hood, Luna Box
	≥ 99.999995	U17	≥ 99.9999	F (0.1-0.2 µm) (≥ 99.9999%)	Bộ lọc HEPA gấp nếp nhỏ	TetraKleen, Lunakleen
					Bộ lọc HEPA dạng Modul	Lunakleen Hood, LunaFan RSC, LunaFan, LunaPharm Hood, Luna Box

THÔNG SỐ HẤP THỤ CACBON HOẠT TÍNH

Acetaldehyde	C ₂ H ₄ O	2
Acetic acid (vinegar)	C ₂ H ₄ O ₂	4
Acetic anhydride	C ₄ H ₆ O ₃	4
Acetone	C ₃ H ₆ O	3
Acetone nitrile	C ₃ H ₃ NO	2
Acetylene	C ₂ H ₂	1
Acrolein	C ₃ H ₄ O	3
Acrylic acid (acrylate)	C ₃ H ₄ O ₂	4
Acrylonitrile (vinycyanide)	C ₃ H ₃ N	4
Adhesives		4
Allyl chloride	C ₃ H ₅ Cl	4
Amines		2
Ammonia	NH ₃	2
Amyl acetate (isomers)	C ₇ H ₁₄ O ₂	4
Amyl alcohol (pentanol)	C ₅ H ₁₂ O	4
Amyl ether	C ₁₀ H ₂₂ O	4
Aniline	C ₆ N ₅ NH ₂	4
Antiseptics		4
Asphalt fumes		4
Benzene	C ₆ H ₆	4
Blood odour		3
Body odour		4
Bromine	Br ₂	4
Butadiene	C ₄ H ₆	3
Butane	C ₄ H ₁₀	2
Butanone (MEK)	C ₄ H ₈ O	4
Butyl acetate	C ₆ H ₁₂ O ₂	4
Butyl alcohol (butanol)	C ₄ H ₁₀ O	4
Butyl cellosolve	C ₆ H ₁₄ O ₂	4
Butyl chloride	C ₁₄ H ₉ Cl	4
Butyl ether	C ₈ H ₁₈ O	4
Butylene/butane	C ₄ H ₈	2
Butyraldehyde	C ₄ H ₈ O	3
Butyric acid	C ₄ H ₈ O ₂	4
Camphor	C ₁₀ H ₁₆ O	4
Caprylic acid	C ₈ H ₁₆ O ₂	4
Carbolic acid (phenol)	C ₆ H ₆ O	4
Carbon dioxide	CO ₂	1
Carbon disulphide	CS ₂	4
Carbon monoxide	CO	1
Carbon tetrachloride	CCl ₄	4
Cellosolve acetate	C ₆ H ₁₂ O ₃	4
Chlorine	Cl ₂	3
Chlorobenzene (phenyl chloride)	C ₆ H ₅ Cl	4
Chlorobutadiene (chloroprene)	C ₄ H ₅ Cl	4
Chloroform (trichloro methane)	CHCl ₃	4
Chloromethane (methyl chloride)	CH ₃ Cl	3
Chloronitropropane	C ₃ H ₆ ClNO ₂	4
Chloropicrin	CCl ₃ NO ₂	4
Cigarette odour		4
Combustion fumes		3
Corrosive gases		3
Creosote		4
Cresol	C ₂₁ H ₂₄ O ₃	4
Cyclohexane	C ₆ H ₁₂	4

Cyclohexanol	C ₆ H ₁₂ O	4
Cyclohexanone		4
Cyclohexene	C ₆ H ₁₀	4
Decane	C ₁₀ H ₂₂	4
Detergents		4
Dibromoethane	C ₂ H ₄ Br	4
Dichloro ethyl ether	C ₄ H ₈ Cl ₂ O	4
Dichlorobenzene	C ₆ H ₄ Cl ₂	
Dichlorodifluoromethane	CCl ₂ F ₂	4
Dichloroethane	C ₂ H ₄ Cl ₂	4
Dichloroethylene	C ₂ H ₂ Cl ₂	4
Dichloromonofluoromethane	CHCl ₂ F	3
Dichloronitroethane	C ₂ H ₃ Cl ₂ NO ₂	4
Dichloropropane	C ₃ H ₆ Cl ₂	4
Dichlorotetrafluoroethane	C ₂ F ₄	4
Diesel fumes		4
Diethyl ketone	C ₅ H ₁₀ O	4
Dimethyl aniline	C ₈ H ₁₁ N	4
Dimethyl sulphate	C ₂ H ₆ O ₄ S	4
Dimethyl sulphide	C ₂ H ₆ S	4
Dioxane	C ₄ H ₈ O ₂	4
Dipropyl ketone	C ₇ H ₁₄ O	4
Epichlorohydrin	C ₃ H ₅ ClO	4
Ethane	C ₂ H ₆	1
Ether	C ₄ H ₁₀ O	3
Ethyl acetate	C ₄ H ₈ O ₂	4
Ethyl acrylate	C ₅ H ₈ O ₂	4
Ethyl alcohol	C ₂ H ₆ O	4
Ethyl benzene	C ₈ H ₁₀	4
Ethyl bromide	C ₂ H ₅ Br	4
Ethyl chloride	C ₂ H ₅ Cl	3
Ethyl formate	C ₃ H ₆ O ₂	3
Ethyl mercaptan	C ₂ H ₆ S	3
Ethyl silicate	C ₈ H ₂₀ O ₄ Si	4
Ethylene	C ₂ H ₄	1
Ethylene chlorohydrin	C ₂ H ₅ ClO	4
Ethylene dichloride	C ₂ H ₄ Cl ₂	4
Ethylene oxide	C ₂ H ₄ O	3
Fish/food/fruit odours		4
Formic acid	CH ₂ O ₂	3
Freon 11/12/113		4
Gasoline		4
Heptane	C ₇ H ₁₆	4
Heptalene	C ₇ H ₁₄	4
Hexanol	C ₆ H ₁₄ O	4
Hexanone (MIBK)	C ₆ H ₁₂ O	4
Hydrogen	H ₂	1
Hydrogen bromide	HBr	2
Hydrogen chloride	HCl	2
Hydrogen cyanide	HCN	2
Hydrogen uoride fl	HF	2
Hydrogen selenide	H ₂ Se	2
Hydrogen sulphide	H ₂ S	3
Iodine	I ₂	4
Iodoform	CHI ₃	4

THÔNG SỐ HẤP THỤ CACBON HOẠT TÍNH

Isopropyl acetate	C ₅ H ₁₀ O ₂	4	Oil fumes		4
Isopropyl alcohol propanol	C ₃ H ₈ O	4	Ozone	O ₃	4
Isopropyl chloride	C ₃ H ₇ Cl	4	Palmitic acid	C ₁₆ H ₃₂ O ₂	4
Isopropyl ether	C ₆ H ₁₄ O	4	Para-dichloro benzene	C ₆ H ₄ Cl ₂	4
Kerosene		4	Pentane	C ₅ H ₁₂	3
Kitchen odours		4	Pentanone	C ₅ H ₁₀ O	4
Krypton delay		4	Pentene	C ₅ H ₁₀	3
Lactic acid	C ₃ H ₆ O ₃	4	Pentyne	C ₅ H ₈	3
Lysol		4	Perchloroethylene Tetrachloroethylene	C ₂ Cl ₄	4
Menthol	C ₁₀ H ₂₀ O	4	Pesticides		4
Mercaptans (large molecules)	C ₂ H ₆ S	4	Phenol	C ₆ H ₆ O	4
Mercury fumes	Hg	1	Phosgene	CCl ₂ O	3
Mesityl oxide	C ₆ H ₁₀ O	4	Poisonous gases		4
Methane	CH ₄	1	Propane	C ₃ H ₈	2
Methyl acetate	C ₃ H ₆ O ₂	3	Propionic acid	C ₃ H ₆ O ₂	4
Methyl acrylate	C ₄ H ₆ O ₂	4	Propyl acetate	C ₅ H ₁₀ O ₂	4
Methyl alcohol methanol	CH ₄ O	3	Propyl alcohol propanol	C ₃ H ₈ O	4
Methyl bromide	CH ₃ Br	3	Propyl aldehyde	C ₃ H ₆ O	3
Methyl butyl ketone Hexanone	C ₆ H ₁₂ O	4	Propyl chloride	C ₃ H ₇ Cl	4
Methyl cellosolve (acetate)	C ₃ H ₈ O ₂	4	Propyl ether	C ₆ H ₁₄ O	4
Methyl chloride	CH ₃ Cl	3	Propyl mercaptan	C ₃ H ₆ S	4
Methyl chloroform	C ₂ H ₃ Cl ₃	3	Sewer odours		3
Methyl cyclohexane	C ₇ H ₁₄	4	Slaughter odours		3
Methyl cyclohexanone	C ₇ H ₁₂ O	4	Styrene monomer	C ₈ H ₈	4
Methyl ether	C ₂ H ₆ O	3	Sulphur dioxide	SO ₂	2
Methyl ethyl ketone (MEK)	C ₄ H ₈ O	4	Sulphur trioxide	SO ₃	3
Methyl formate	C ₄ H ₄ O ₂	3	Sulphuric acid	H ₂ SO ₄	4
Methyl glycol	C ₃ H ₈ O ₂	4	Tar fumes		4
Methyl isobutyl ketone (MIBK)	C ₆ H ₁₂ O	4	Tetrachloroethane	C ₂ H ₂ Cl ₄	4
Methyl mercaptan	CH ₄ S	4	Tetrachloroethylene Perchloroethylene	C ₂ Cl ₄	4
Methyl metacrylate ester		4	Tetrahydrofuran	C ₄ H ₈ O	4
Methylene chloride	CH ₂ Cl ₂	3	Thiophene	C ₄ H ₄ S	4
Monochlorobenzene phenyl chloride	C ₆ H ₅ Cl	4	Toluene	C ₇ H ₈	4
Monofluorotrichloromethane	CCl ₃ F	4	Toluene di-isocyanate	C ₉ H ₆ N ₂ O	4
Naphta(lene)	C ₁₀ H ₈	4	Trichloroethane	C ₂ H ₃ Cl ₃	4
Nicotine	C ₁₀ H ₁₄ N ₂	4	Trichloroethylene	C ₂ HCl ₃	4
Nitric acid	HNO ₃	3	Turpentine		4
Nitrobenzene	C ₆ H ₅ NO ₂	4	Urea	CH ₄ N ₂ O	4
Nitroethane	C ₂ H ₅ NO ₂	4	Uric acid	C ₅ H ₄ N ₄ O ₃	4
Nitrogen dioxide	NO ₂	2	Valeric acid	C ₅ H ₁₀ O ₂	4
Nitro glycerine	C ₃ H ₅ N ₃ O ₉	4	Valeric aldehyde	C ₅ H ₁₀ O	4
Nitromethane	CH ₃ NO ₂	4	Vinegar Acetic acid	C ₂ H ₄ O ₂	4
Nitropropane	C ₃ H ₇ NO ₂	4	Vinyl acetate	C ₄ H ₆ O ₂	4
Nitro toluene	C ₇ H ₇ NO ₂	4	Vinyl chloride monomer (VCM)	C ₂ H ₃ Cl	4
Octane	C ₈ H ₁₈	4	Xenon delay		4
Octene	C ₈ H ₁₆	4	Xylene	C ₂₄ H ₃₀	4

Các thông số hoạt tính có ý nghĩa như sau:

- 4 = Khả năng hấp thụ cao với tất các vật liệu ở mục này. 1kg hấp thụ 20-50% khối lượng của chính nó, khoảng 1/3 (33 1/3%). Mục này bao gồm hầu hết các chất gây mùi.
- 3= Hấp thụ đạt yêu cầu cho các chất thuộc mục này. Ứng dụng tốt nhưng khả năng không cao bằng mục 4. Hấp thụ khảng 10 đến 25% trọng lượng bản thân, khoảng 1/6 (16.7%)
- 2= Bao gồm các chất thường ít được hấp thụ nhưng có thể xử lý 1 lượng vừa đủ để tạo chất lượng tốt trong một vài điều kiện hoạt động. Những chất này yêu cầu được kiểm tra cá nhân.
- 1= Khả năng hấp thụ thấp cho những thành phần này. Cacbon hoạt tính không thể đạt yêu cầu trong việc loại bỏ chúng ở điều kiện thường

BỘ LỌC
HEPA / ULPA

CÁC THIẾT BỊ LỌC
HIỆU SUẤT CAO

BỘ LỌC
THỎ

CHUỖI NHÀ MÁY
NĂNG LƯỢNG

DÒNG LỌC
KHÍ GAS

CÁC THIẾT BỊ
THAY THẾ

LỰA CHỌN
LỌC



KHAIPHAT

Your Best Partner Of HVAC Solutions

CÔNG TY CP - TM - DV KỸ THUẬT KHẢI PHÁT

Văn Phòng Đại Diện Hồ Chí Minh

ĐC: Lầu 4, Lữ Gia Plaza, 70 Đường Lữ Gia, P15 Q 11, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0888 551 088 - 028 6681 0101

Văn Phòng Đại Diện Hà Nội:

ĐC: Villa BT01 Vimenco, Đường Nguyễn Chánh, Phường Trưng Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 0888 551 088 - 024 6282 4696

Văn Phòng Đại Diện Đà Nẵng:

ĐC: 150 Bế Văn Đàn, Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
ĐT: 0888 551 088 - 096 222 5445 - 097 6934156

Nhà máy sản xuất, kho:

Nhuận Đức, Củ Chi, TP Hồ Chí Minh

Hotline: 0888 551 088 – 090 357 3979 – 097 457 4979

Email: sales@khaiphat-hvac.com | Website: www.khaiphat-hvac.com

JAF[®]

JAPAN AIR FILTER

JAPAN AIR FILTER CD.,LTD.

1-37, Kuryozutsumi Hiratsuka. 254-0801 Japan
Tel: 0081-463231611 Fax: 81-463235641

JAPAN AIR FILTER MALAYSIA SDN BHD (834435-v)

Lot. 4, Jalan Halba 16/16, Section 16, 40200 Shah Alam, Selangor, Malaysia.
Tel: +603-5510 1810 Fax: +603-5510 3390 www.japanairfilter.com

SHINWA ASIA SDN BHD (950130-D)

Lot. 4, Jalan Halba 16/16, Section 16, 40200 Shah Alam, Selangor. Malaysia.
Tel: +603-5510 6266 / +6012-973 9979 Fax: +603-5510 0266 www.japanairfilter.com

JAF SINGAPORE PTE LTD

32, Ang Mo Kio Industrial Park 2, #05-08, Sing Industrial Complex, Singapore 569510
Tel: +65 6483 0010 Fax: +65 6483 0012

JAPAN AIR FILTER (THAILAND) CD.,LTD.

289/22 Moo 13 Rachathewa, Bangplee Samutprakam 10540 Thailand.
Tel: +662 186 8942-3 Fax: +662 186 8944 email: info@jaffthailand.com

PT. JAPAN AIR FILTER INDONESIA

Wisma Kodel 11th Floor, Jalan HR. Rasuna Said Kavling B-4, Jakarta Selatan 12910
Tel: +6221 5222 270



ISO 13485:2003 ISO 9001:2008



UL Certified



APPROVED

4th Edition, June 2018